

Bình Chánh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

BẢNG BÁO CÁO THỐNG KÊ
TRÌNH ĐỘ - CHUYÊN MÔN - CHÍNH TRỊ (Cán bộ quản lý)
ĐẦU NĂM HỌC 2022 - 2023

(Mẫu 1)

(Mẫu 1)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đảng viên	Chuyên môn			CBQL			Chính trị				Nghịệp vụ hiện nay				
		Nam	Nữ			Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa qua đào tạo	Đã BD CBQL	Thạc sĩ	Chưa qua ĐT - BD	SC	TC	Cao cấp	CDNN		Ngoại ngữ		Tin học
																Đã có	Chưa có	Có chứng chỉ Tiếng Anh	Có chứng chỉ Ngoại ngữ khác	Có chứng chỉ Tin học
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Võ Thanh Nhân	1976		Hiệu trưởng	x		x				x			x		x		Tiếng Anh B1		Tin học A
2	Dương Hiền Kim Hà		1978	P.Hiệu trưởng	x		x				x			x		x		Tiếng Anh B1		Tin học A
3	Nguyễn Xuân Thanh Vân		1977	P.Hiệu trưởng	x		x				x			x		x		Tiếng Anh B1		Tin học A
Tổng cộng:		1	2	3	3	0	3	0	0	0	3	0	0	3	0	3	0	3	0	3

Người lập bảng

Đỗ Thị Tới

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHONG PHÚ
HIỆU TRƯỞNG
Võ Thanh Nhân

Bình Chánh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**BẢNG BÁO CÁO THỐNG KÊ
TRÌNH ĐỘ - CHUYÊN MÔN - CHÍNH TRỊ (Giáo viên)
ĐẦU NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Mẫu 2)

(Mẫu 2)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đảng viên	Bộ môn giảng dạy	Chuyên môn			CBQL			Chính trị				Nghịệp vụ hiện nay						
		Nam	Nữ				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa qua đào tạo	Đã BD CBQL	Thạc sĩ	Chưa qua ĐT - BD	SC	TC	Cao cấp	Đã có	Chưa có	CDNN		Ngoại ngữ		Tin học
																			Có chứng chỉ Tiếng Anh	Có chứng chỉ Ngoại ngữ khác	Có chứng chỉ Tin học		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
1	Phan Minh Nhựt	1968		TTCM		Toán		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A		
2	Đoàn Ngọc Hà		1977	TPCM		Toán		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A		
3	Nguyễn Thị Thanh Phương		1980	Giáo viên	x	Toán		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A		
4	Trương Quốc Cường	1986		Giáo viên		Toán		x		x			x				x		Tiếng anh A2		Tin học A		
5	Lê Thị Như Ngọc		1988	Giáo viên		Toán		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học B		
6	Nguyễn Dương Phong Th	1995		Giáo viên	x	Toán			x				x				x		Tiếng anh B		Tin học A		
7	Nguyễn Hà Hương Giang		1997	Giáo viên		Toán	x	x		x			x				x		TOEIC		UDCN TT cơ bản		
8	Nguyễn Thanh Hải	1997		Giáo viên		Toán		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A		
9	Lê Thị Hồng Hà		1976	TTCM	x	Ngữ văn		x		x					x		x		Tiếng anh B1		Tin học A		
10	Võ Thị Loan		1975	Giáo viên	x	Ngữ văn		x		x					x		x		Tiếng anh B		Tin học A		

11	Đỗ Thị Ngọc Lan		1980	CTCĐ	x	Ngữ văn		x		x					x		x		Tiếng anh A2		Tin học A
12	Đào Nguyên Thục Đoàn		1977	Giáo viên		Ngữ văn		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A
13	Lữ Thị Thu Trinh		1982	Giáo viên	x	Ngữ văn		x		x					x		x		Tiếng anh B		Tin học A
14	Vũ Ngọc Anh Thư		1988	TPCM	x	Ngữ văn		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học B
15	Đào Thị Hương		1991	Giáo viên		Ngữ văn		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
16	Trần Thiện Loan Hương		1969	Giáo viên		Ngữ văn		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
17	Nguyễn Thị Ngọc Châu		1997	Giáo viên		Ngữ văn		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
18	Huỳnh Thị Mỹ Lý		1975	TTCM	x	Tiếng Anh		x		x					x		x		Đại học	Tiếng Pháp B	Tin học A
19	Nguyễn Thị Thùy Dương		1987	PCTCĐ	x	Tiếng Anh		x		x					x		x		Đại học	Tiếng Pháp B	Tin học A
20	Lâm Thị Mỹ Linh		1968	Giáo viên		Tiếng Anh		x		x			x				x		Đại học	Tiếng Pháp B	Tin học A
21	Trương Thị Bích Vân		1979	TPCM		Tiếng Anh		x		x			x				x		Đại học	Tiếng Pháp B	Tin học A
22	Trương Hoàng Yến		1986	TKHĐ	x	Tiếng Anh		x		x					x		x		Đại học	Tiếng Pháp B	Tin học B
23	Nguyễn Vũ Hồng Oanh		1988	Giáo viên		Tiếng Anh		x		x			x				x		Đại học	Tiếng Nga B	Tin học B
24	Trần Tư Hồng Nga		1988	Giáo viên		Tiếng Anh		x		x			x				x		Đại học	Tiếng Hoa B	UDCN TT cơ bản
25	Hồ Thanh Sơn	1967		TPCM		Vật lý		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A
26	Nguyễn Thị Hồng Diễm		1977	Giáo viên	x	Vật lý		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A
27	Trần Thị Ngọc Giàu		1995	Giáo viên	x	Vật lý		x		x			x				x		Tiếng Anh B1		UDCN TT cơ bản
28	Nguyễn Bửu Lộc	1963		Giáo viên		Hóa học		x		x			x				x		Tiếng anh B		Tin học A
29	Trần Thị Ngọc Huệ		1978	Giáo viên	x	Hóa học		x		x					x		x		Tiếng anh B		Tin học B
30	Nguyễn Thị Như Huyền		1997	Giáo viên	x	Hóa học	x			x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
31	Trần Thị Hòa Bình		1976	TTCM	x	Sinh học		x			x				x		x		Tiếng Anh B		Tin học A
32	Nguyễn Thị Phương		1974	Giáo viên	x	Sinh học		x		x					x		x		Tiếng Anh B1		Tin học A
33	Nguyễn Quốc Danh	1978		Giáo viên	x	Sinh học		x		x					x		x		Tiếng Anh B		Tin học A
34	Nguyễn Thị Như Mơ		1995	Giáo viên	x	Sinh học		x		x			x				x		Tiếng Anh A2		Tin học B
35	Huỳnh Thị Kim Tha		1976	TTCM		Lịch sử	x			x					x		x		Tiếng Anh A		Tin học A

36	Nguyễn Thanh Tú	1988		Giáo viên	x	Lịch sử	x			x				x			x		Tiếng Anh B		Tin học A
37	Đoàn Thị Ngọc Duyên		1992	Giáo viên	x	Lịch sử		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
38	Nguyễn Văn Ngọc	1991		Giáo viên	x	Địa lý		x		x				x			x		Tiếng Anh B		Tin học A
39	Nguyễn Trọng Thắng	1996		Giáo viên		Địa lý		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
40	Huỳnh Thanh Vũ	1991		TPCM	x	GDCD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học B
41	Trần Thị Xuân		1987	Giáo viên		GDCD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học B
42	Võ Ngọc Đức	1982		Giáo viên		TD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
43	Phạm Thị Huỳnh Hoa		1986	TPCM	x	TD		x		x					x		x		Tiếng Anh B		Tin học A
44	Nguyễn Tấn Minh Đức	1992		Giáo viên	x	TD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
45	Lưu Trùng Dương	1996		Giáo viên	x	TD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
46	Bùi Nguyễn Thị Phương Thảo		1982	TTCM		Mĩ thuật		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
47	Đỗ Thị Quỳnh Như		1995	Giáo viên		Mĩ thuật		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
48	Lê Thanh Hùng	1968		Giáo viên		Công nghệ	x			x						x	x		Tiếng Anh B		Tin học A
49	Đặng Thị Thảo Trang		1985	TTCM	x	Công nghệ		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học A
50	Khấu Tiểu Mai		1995	Giáo viên		Công nghệ	x			x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
51	Đỗ Thị Tươi		1991	Giáo viên	x	Tin học		x		x			x				x		Tiếng Anh B		Tin học B
52	Nguyễn Thanh Lan Chi		1993	Giáo viên		Tin học		x		x			x				x		Tiếng Anh B1		Đại học
53	Mai Ngọc Hào	1992		Giáo viên		TD		x		x			x					x	Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
54	Nguyễn Thị Trúc Linh		1987	Giáo viên		Tiếng Anh		x		x			x					x	Tiếng anh ĐH		
55	Đinh Thanh Phong	1998		Giáo viên		Toán		x		x			x					x	Tiếng Anh B1		UDCN TT cơ bản
56	Đào Trương Xuân	1987		Giáo viên		Toán		x		x			x					x			
57	Nguyễn Thị Lê Uyên		1993	Giáo viên		Toán		x		x			x					x	Tiếng Anh B		Tin học B
58	Nguyễn Thị Thảo Nhi		1997	Giáo viên		Ngữ văn		x		x			x					x	Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản
59	Lý Nhật Khương	1994		Giáo viên		Thể dục		x		x			x					x	Tiếng Anh B1		UDCN TT cơ bản
60	Trà Thị Hoài Thương		1997	Giáo viên		GDCD		x		x			x				x		Tiếng Anh B		UDCN TT cơ bản

Người lập bảng
Đỗ Thị Tới

61	Nguyễn Thị Hồng Yên	1994	Giáo viên		Sinh học	x		x	1	59	1	0	45	2	14	0	54	7	60	7	59
Tổng cộng:		19	42	61	27	61	6	55	1	59	1	0	45	2	14	0	54	7	60	7	59

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHONG PHU
HUYỆN BÌNH CHÁNH
TỈNH CHÍ MINH
Vô Thanh Nhân

BẢNG BÁO CÁO THỐNG KÊ
TRÌNH ĐỘ - CHUYÊN MÔN - CHÍNH TRỊ
(Nhân viên Văn thư - Kế toán - Thủ Quỹ - Y tế - Thư viên - Thiết bị - Phụ trách tin học)
ĐẦU NĂM HỌC 2022 - 2023

(Mẫu 3)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ - Chuyên môn - Chính trị									
		Nam	Nữ					Chuyên môn				Chính trị			Ngoại ngữ		Tin học
								SC	TC	CD	ĐH	Chưa qua ĐT - BD	SC	TC	Có chứng chỉ Tiếng Anh	Có chứng chỉ Ngoại ngữ khác	Có chứng chỉ Tin học
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	14	15	17	18	19	24
1	Đỗ Thị Tới		1969	Văn thư		x				x		x			Tiếng anh B		Tin học A
2	Nguyễn Thị Ngọc Hân		1986	Kế toán		x				x		x			Tiếng anh B		Tin học A
3	Huỳnh Thụy Đoan Trang		1991	Nhân viên Y tế		x			x			x			Tiếng anh B		Tin học A
4	Lê Thị Hồng Nhung		1973	Nhân viên Thư viện		x			x			x			Tiếng anh B		Tin học A
5	Phạm Đăng Tuân	1985		Thiết bị		x				x		x			Tiếng anh B		Tin học B
6	Võ Anh Chung	1987		Nhân viên CNTT		x				x		x					Cao đẳng
Tổng cộng:		2	4			6	0	0	2	4	0	6	0	0	5	0	6

Người lập bảng

Đỗ Thị Tới



HIỆU TRƯỞNG

Võ Thanh Nhân